TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 250/2018/HS-PT
Ngày 24 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ba

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Lê Hoàng Tấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Võ Phong Lưu- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23, 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2018/TLPT-HS ngày 6 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Ngọc S. Do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 432/2017/HSST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 275/2018/QĐPT-HS ngày 26 tháng 3 năm 2018.

- *Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:* Phạm Ngọc S; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 04/12/1992 tại Đắk Lắk; ĐKNKTT: thôn CA, xã CH, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: 783 HTP, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; con ông: Phạm Văn B (sống); con bà: Phan Thị Th (chết); tiền án, tiền sự: không; tạm giam: 28/3/2017 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Lê Ngọc L – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bị hại*: Nguyễn Thị Thùy D (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của người bị hại*:

1/ Ông Nguyễn Đức D1 (có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị B1 (có mặt).

Cùng địa chỉ: xóm P, xã ĐH, thị xã ĐB, tỉnh Quảng Nam.

(Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hùng C, ông Mai Đức H, ông Trần Văn Tr không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2016, Phạm Ngọc S đi học lái xe tại thành phố Đà Nẵng gặp chị Nguyễn Thị Thùy D (sinh năm 1999) và cả hai có quan hệ tình cảm với nhau. Đến tháng 12/2016, do mâu thuẫn tình cảm nên chị D đã chấm dứt quan hệ tình cảm với Sơn. Sau đó, chị D vào Thành phố Hồ Chí Minh làm công nhân và tạm trú tại nhà số 17/15 đường số 1, khu phố 2, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. S vẫn liên lạc với chị D qua mạng xã hội và biết chỗ ở của chị D. Đến tháng 02/2017, S vào Thành phố Hồ Chí Minh xin việc và tạm trú tại số 783 HTP, xã PX, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 08 giờ ngày 27/3/2017, S mượn xe gắn máy biển số 51S7-5799 của bạn là anh Trần Văn Tr (ngụ tại số 132/72E NHC, Phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh) đi đến phòng trọ tìm gặp chị D nhưng chị D tránh né không gặp. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị D từ trên lầu đi xuống, S thuyết phục chị D tiếp tục quan hệ tình cảm nhưng chị D từ chối dẫn đến cãi nhau. S điều khiển xe máy đến tiệm tạp hóa số 123 PĐG, phường BHH, quận BT mua một con dao Thái Lan (dài 20,5 cm, lưỡi dao dài 11 cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,9 cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu vàng) giấu trong người.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, S quay lại nhà trọ thuyết phục chị D tiếp tục quan hệ tình cảm nhưng chị D vẫn từ chối và nói S đừng làm phiền nữa rồi bỏ đi lên lầu. S dùng tay kéo chị D lại, chị D đẩy Sơn ra và tiếp tục bỏ đi. Khi chị D đi đến chân cầu thang, S đi đến dùng tay trái kéo chị D lại, tay phải rút dao trong người ra (cán dao hướng ngón tay cái) đâm liên tiếp 22 nhát trúng cổ, ngực, hông, lưng làm chị D ngã gục xuống nền nhà. Lúc này, Nguyễn Thị Thanh Th1, Nguyễn Vũ B2, Nguyễn Lê Minh Th2, Nguyễn Hoàng Xuân N đang ở gần đó nhìn thấy nên chạy đến thì S bỏ chạy bộ tẩu thoát. Mọi người đưa chị D đến Trạm y tế của Khu công nghiệp TB cấp cứu nhưng chị D đã chết trước khi nhập viện.

Tại bản Kết luận giám định số 378/TT.17 ngày 27/4/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Thùy D*: Đa vết thương gây thủng tĩnh mạch cảnh trong phải và thủng phổi hai bên, thủng gan".*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 432/2017/HSST ngày 22/12/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm q khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Phạm Ngọc S** Tử hình.

Thời hạn giam từ ngày 28/3/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm; ngày 02/01/2018, bị cáo Phạm Ngọc S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02/01/2018, đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Đức D1 và bà Nguyễn Thị B1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Ngọc S xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng bị cáo phạm tội không có chuẩn bị trước mà do cải vã với người bị hại; sau khi phạm tội bị cáo ăn năn hối hận, thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, mẹ bị cáo mới vừa qua đời.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Đức D1 và bà Nguyễn Thị B1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì mẹ bị cáo vừa mới chết do tai nạn, còn ông bà nội già trên 90 tuổi; gia đình người bị hại chịu quá nhiều mất mát, đau thương khi mất đi người con nên không muốn gia đình bị cáo cũng mất đi người con giống như gia đình bị hại.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới như gia đình có công với cách mạng, phía người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có gần 70 ý kiến của người dân nơi bị cáo cư trú xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại; bản thân bị cáo là người tốt, không phải là người tàn ác, hành vi của bị cáo là bộc phát, do không kiểm soát được hành vi; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo mới vừa chết do tai nạn, ông bà nội trên 90 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được sống để có cơ hội cải tạo, giáo dục thành người tốt.

Căn cứ vào các tài liệu,chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S, ông Nguyễn Đức D1 và bà Nguyễn Thị B1 nộp trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Phạm Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị

cáo phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với lời khai của nhân chứng và các chứng cứ khác. Có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo là người đã trực tiếp dùng dao nhọn đâm nhiều nhát làm nạn nhân Nguyễn Thị Thùy D tử vong. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Phạm Ngọc S về tội "Giết người" là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng chỉ vì đơn phương muốn nối lại quan hệ tình cảm với nạn nhân Nguyễn Thị Thùy D nhưng bị từ chối, bị cáo đã chuẩn bị sẵn dao nhọn chủ động đâm rất nhiều nhát vào người nạn nhân làm nạn nhân tử vong ngay sau đó. Hành vi phạm tội của bị cáo rất quyết liệt, thực hiện tội phạm đến cùng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, phạm tội với động cơ đê hèn, mất hết tính người. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự (tình tiết định khung tăng nặng hình phạt) đối với bị cáo là thiếu sót. Do đó, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn, chưa có tiền án tiền sự, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo ra đầu thú và xử phạt bị cáo mức án tử hình. Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình bị cáo có công với cánh mạng. Song với tính chất đặc biệt nguy hiểm về hành vi và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra chứng tỏ bị cáo đã mất hết tính người, không còn khả năng cải tạo, giáo dục nên cần loại bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định, đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S và đại diện diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Đức D1 và bà Nguyễn Thị B1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 432/2017/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n, q khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Ngọc S tử hình. Thời hạn giam từ ngày 28/3/2017. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc S có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000 đồng.

- Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Trại TG Công an TP. Hồ Chí Minh (1) "Đê tống đạt cho bị cáo (1));
- Lưu: VP (3), HS (2), 15b. (ÁN 09)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Ba